

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số số 339/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 04 năm 2019 về việc “**Ly hôn**” giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Đinh Thị N** – sinh năm 1976

Nơi cư trú: Căn hộ 3328, tòa nhà H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Anh Phạm Như P** – sinh năm 1974

Nơi cư trú: Căn hộ 3328, tòa nhà H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điểm 1 mục 1 khoản 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 05 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 05 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị N và anh Phạm Như P

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Anh chị xác nhận vợ chồng có 02 con chung là:

Phạm Thị Xuân M, sinh ngày 23/02/2007

Phạm Tuấn A, sinh ngày 13/04/2011.

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: Giao cả 02 con chung cho chị Đinh Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/tháng kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực Pháp luật (ngày 20/05/2019) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác.

Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

**** Về tài sản chung (động sản và bất động sản):***

Anh chị thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**** Về các khoản nợ chung:*** Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**** Về án phí:*** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đinh Thị N chịu toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai số 0004062 ngày 18/04/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai - Thành phố Hà Nội, hoàn trả chị N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Anh Phạm Như P phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- UBND thị trấn T, huyện H, tỉnh Ninh Bình (Đăng ký kết hôn ngày 11/11/2005, số 22, quyển số 01);
- Lưu HS.

Đỗ Thị Diệu Thúy